UBND TỈNH KIÊN GIANG
BAN AN TOÀN GIAO THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /BC-BATGT

Kiên Giang, ngày 04 tháng 01 năm 2020

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẾN Số: 66
Ngày: 22/01/21
Chuyển: .....
Số và ký hiệu HS: .....

BÁO CÁO

Kết quả công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020
và chương trình, nhiệm vụ năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 666/KH-UBATGTQG ngày 30/12/2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Năm an toàn giao thông 2020.

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/02/2020 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ban An toàn giao thông tỉnh Kiên Giang, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Tỉnh Kiên Giang có 15 huyện, thành phố với 145 xã, phường, thị trấn. Toàn tỉnh có 292 km đường quốc lộ, 57 km đường Hành lang ven biển, 727 km đường tỉnh lộ, 636 km đường huyện lộ, 638 km đường đô thị và 6.542 km đường giao thông nông thôn; hiện đang quản lý 1.289.561 môtô, xe gắn máy và 36.353 ôtô các loại; với 124 tuyến vận tải đường bộ *(liên tỉnh 110 tuyến, nội tỉnh 6 tuyến, xe buýt 8 tuyến)*. Đường thủy nội địa có gần 3.000 km (trong đó có 23 tuyến Quốc gia, trên 400 km), trong đó 58 tàu vận chuyển khách; với 30 tuyến vận tải. Đường biển có 38 phương tiện vận tải khách; với 04 tuyến vận tải.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/02/2020 thực hiện Kế hoạch số 666/KH-UBATGTQG ngày 30/12/2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Năm an toàn giao thông 2020. Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 13/12/2019 về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội xuân 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Công văn số 801/UBND-KT ngày 16/6/2020 về tăng cường thực hiện các giải pháp an toàn giao thông trong mùa mưa bão năm 2020; tổ chức các hoạt động nhân ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông năm 2020…

- Chỉ đạo ra quân Năm an toàn giao thông – 2020 đồng loạt ở các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh vào những ngày đầu năm 2020, với chủ đề "Đã uống rượu, bia không lái xe"; có kế hoạch chỉ đạo lực lượng chức năng, địa phương tăng cường kiểm soát xử lý vi phạm quy định về nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ; kiểm tra cảng, bến và phương tiện thủy nội địa, phương tiện hàng hải vận tải hành khách ra các đảo và ngược lại, phương tiện đưa khách ngang sông; qua đó chấn chỉnh, nhắc nhở chủ phương tiện, thuyền

trưởng về các quy định đảm bảo an toàn giao thông dịp cao điểm tết Dương lịch; tết Nguyên đán; lễ 30/4 & 1/5; giỗ Tổ Hùng Vương; lễ 2/9,...

- Tiếp tục kiểm tra các mô hình Văn hoá giao thông với bình yên sông nước; tổ chức báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện cuộc vận động xây dựng phong trào "Văn hóa giao thông với bình yên sông nước" giai đoạn 2016 - 2020. Tổ chức tổng kết 02 năm thực hiện mô hình tuyến đường an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ 80 và 61; đồng thời bàn giao về cho các địa phương tiếp tục theo dõi quản lý. Phối hợp Hội Chữ Thập đỏ tỉnh, Ban An toàn giao thông huyện Giang Thành tổ chức 01 lớp sơ cấp cứu cho người bị tai nạn giao thông tại xã Vĩnh Phú – huyện Giang Thành, có 28 tình nguyện viên tham dự.

- Phân công cán bộ trực những ngày nghỉ lễ, tết và báo cáo theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT

- Phối hợp tuyên truyền 116 tin, bài, hình ảnh và 42 phóng sự trên Báo Kiên Giang, Đài phát thanh và truyền hình; đăng 38 chuyên mục trên Báo Kiên Giang. Thông qua Chương trình "Hành trình đỏ" phát thông điệp "Đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn để bảo vệ chính mình" và trao tặng 1.000 mũ bảo hiểm; đã thực hiện Chương trình trao tặng hơn 36.000 Mũ bảo hiểm cho trẻ em vào lớp Một năm 2020, với chủ đề **"Giữ trọn ước mơ"** *(MBH do Honda Việt Nam tài trợ)*. Các cơ quan đoàn thể chính trị, trường Đại học, Cao đẳng tổ chức tuyên truyền 56 cuộc, có hơn 30.000 học sinh, sinh viên, hội viên và công nhân lao động tham gia. In 30.000 tờ rơi, 1.500 tài liệu Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, thông qua các cơ quan liên tịch, đơn vị chức năng tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông cho người tham gia giao thông.

- Cảnh sát giao thông, Cảnh sát đường thủy, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tuyên truyền lưu động kết quả đã tổ chức được 4.162 cuộc tuyên truyền, có khoản 104.616 lượt người nghe. Đoàn thanh niên Công an tỉnh thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền trước cờ của các điểm trường và phát 5.000 tờ rơi.

- Ban An toàn giao thông cấp huyện tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật trật tự, an toàn giao thông trên hệ thống loa truyền thanh, thông qua các Hội thi, sinh hoạt chuyên đề của các cơ quan Đoàn thể chính trị - xã hội.

- Phối hợp VNPT Kiên Giang tổ chức lắp đặt, sửa chữa 86 pano tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh.

3. Công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

- *Công an tỉnh:* Đã tổ chức 13.810 cuộc tuần tra, kiểm soát trên các tuyến giao thông thủy, bộ có 64.609 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia; xử lý 25.277 trường hợp vi phạm; tạm giữ 15.284 lượt phương tiện và tước giấy phép lái xe có thời hạn 2.567 trường hợp. Lỗi vi phạn phổ biến là: Không đội mũ bảo hiểm 4.988 trường hợp, điều khiển xe có nồng độ cồn vượt quá quy định 1.966 trường hợp, không Giấy phép lái xe 7.263 trường hợp, không giấy chứng nhận đăng ký xe 7.560 trường hợp, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định 991 trường hợp, chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện tham gia giao thông 2.649 trường hợp.

** Trong năm đã xử lý chuyên đề nồng độ cồn, chất ma túy đối với người điều khiển xe, phát hiện lập biên bản xử lý 839 trường hợp vi phạm về nồng độ cồn; 25 trường hợp sử dụng chất ma túy (01 lái xe tải, 11 lái xe ôtô con, 13 lái xe môtô).*

- *Thanh tra giao thông:* Tổ chức kiểm tra, phát hiện ra quyết định xử phạt 1.147 trường hợp (vi phạm về trách nhiệm bảo vệ công trình 47 TH; về hoạt động kiểm định chất lượng ATKT phương tiện 112 TH; hoạt động vận tải dịch vụ hỗ trợ vận tải 426 TH; trật tự an toàn giao thông 345 TH, điều kiện tiêu chuẩn người điều khiển phương tiện 26 TH; đào tạo, sát hạch, cấp đổi giấy phép, chứng chỉ 17 TH; nội dung khác 172 TH), tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 179 trường hợp. Phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương, khôi phục cắm lại 170 mốc giải phóng mặt bằng tại nút giao cầu Cái Sắn (xã Mong Thọ B), xã Vĩnh Hòa Hiệp, Tuyến Tránh hành lang ven biển phía Nam huyện Châu Thành và xã Hưng Yên huyện An Biên; giải tỏa các chợ Rạch Sỏi, Số 2, Kinh 8,…..

Tổ chức tuần kiểm 585 lượt trên các tuyến Quốc lộ, đường tỉnh; phát hiện 476 trường hợp mặt đường bị bong tróc, hư hỏng, lề lộ sạt lỡ; mất cọc tiêu, thiếu vạch kẻ đường, biển báo…; đã kịp thời đề nghị các đơn vị liên quan khắc phục nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

- Tổ chức đoàn liên ngành kiểm tra cảng, bến, phương tiện thủy trước và trong các dịp lễ, tết tại những địa bàn trọng điểm; qua đó Đoàn đã nhắc nhở chủ bến, thuyền trưởng và thủy thủ làm việc trên tàu không chở quá số khách và hàng hóa theo quy định; bố trí hàng hóa dưới tàu, phà không chiếm lối đi, phải đảm bảo tính ổn định của phương tiện trong quá trình hoạt động.

- Đường dây nóng tiếp nhận 22 thông tin của người dân phản ánh về tình hình trật tự an toàn giao thông như: Xe khách thu giá cao so với quy định, xe vào đường cấm, vị trí mất an toàn giao thông……; đã chỉ đạo kiểm tra, xử lý.

4. Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người lái

- *Công tác đăng ký phương tiện:*

+ *Phương tiện bộ:* Ô tô đăng ký mới 4.270 chiếc, nâng tổng số quản lý 36.353 chiếc. Mô tô đăng ký mới 68.885 chiếc, tổng số quản lý 1.289.561 chiếc.

+ *Phương tiện thủy:* Đăng ký 120 phương tiện, cấp lại 81 phương tiện, chuyển đi 51 phương tiện, nâng tổng số quản lý 52.814/63.009 phương tiện phải đăng ký, tương đương 83,81%.

- *Công tác đăng kiểm xe cơ giới:* Trong 11 tháng tổng số phương tiện đưa vào kiểm định 30.912 lượt xe, đạt tiêu chuẩn đăng kiểm là 26.209 lượt xe, bằng 84,7%. Thu phí bảo trì đường bộ xe ôtô được 69,06 tỷ đồng, đạt 104,6% kế hoạch năm.

- *Công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa:* Cấp mới 03 bến, cấp đổi 170 bến, ngưng hoạt động 10 bến, tổng số quản lý 676 cảng, bến thủy nội địa. Cấp mới 01 bến, cấp đổi 55 bến, ngưng hoạt động 02 bến, tổng số quản lý 243 bến khách ngang sông.

- Tổ chức sát hạch Ô tô đạt cấp 3.534 GPLX (đạt 69,98% so với số lượng dự thi); cấp đổi 3.419 Giấp phép lái xe; nâng tổng số quản lý 49.650 Giấp phép

lái xe. Tổ chức sát hạch Mô tô đạt cấp 18.756 Giấp phép lái xe (đạt 83,3% so với số lượng dự thi); cấp đổi 6.171 Giấp phép lái xe; nâng tổng số quản lý lên 576.592 Giấp phép lái xe.

5. Công tác đầu tư xây dựng, quản lý bảo trì, khai thác hạ tầng giao thông

- Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh công tác xử lý tình hình sạt lở nền đường tỉnh ĐT.965. Chỉ đạo các đơn vị thi công hoàn thành dứt điểm các công trình chuyển tiếp 2019 sang. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị đầu tư năm 2021 cho 02 nguồn vốn sửa chữa, bảo trì các tuyến Quốc lộ, đường tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các công trình trọng điểm: Mở rộng nâng cấp đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy; sửa chữa Quốc lộ 80, 61; đầu tư xây dựng đường 3/2 nối dài…

- Về giao thông nông thôn: Đến hết tháng 11/2020 đã thi công 328,7km; nâng tổng số km đường giao thông nông thôn được cứng hóa của tỉnh là 6.306 km/7.084km, đạt 89,02%.

- Đã tổ chức khảo sát, đề suất xử lý các bất cập, nguy cơ tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông theo kiến nghị của các địa phương.

6. Tai nạn giao thông *(Từ ngày 15/12/2019 đến 14/12/2020).*

6.1 Toàn tỉnh xảy ra 120 vụ, chết 68 người, bị thương 77 người; So cùng kỳ năm 2019, giảm 31 vụ (21%), giảm 21 người chết (23,6%), giảm 25 người bị thương (25%); *trong đó,* va chạm xảy ra 13 vụ, làm bị thương 13 người, *Cụ thể:*

- Đường bộ: Xảy ra 118 vụ, chết 66 người, bị thương 77 người; So cùng kỳ năm 2019, giảm 28 vụ (19%), giảm 20 người chết (23%), giảm 24 người bị thương (24%).

- Đường thủy: Xảy ra 02 vụ, chết 01 người, không người bị thương; So cùng kỳ năm 2019, giảm 3 vụ (60%), giảm 1 người chết (33%), giảm 1 người bị thương (100%).

(Có phân tích số liệu tai nạn giao thông từ ít nghiêm trọng trở lên kèm theo)

6.2 Nguyên nhân xảy ra tai nạn do ý thức chấp hành của một bộ phận người dân: Liên quan phần đường, làn đường (18 vụ, chiếm 18%; làm chết 13 người, chiếm 20%, làm 11 người bị thương, chiếm 18%); tránh vượt sai (8 vụ, chiếm 8%; làm chết 7 người, chiếm 11%, làm 2 người bị thương, chiếm 3%); thiếu chú ý quan sát (12 vụ, chiếm 12%; làm chết 6 người, chiếm 9%; làm 7 người bị thương, chiếm 12%); tốc độ (4 vụ, chiếm 4%; làm chết 3 người, chiếm 5%; 1 người bị thương, chiếm 2%);…….. Tuy nhiên vẫn còn 45% số vụ chưa được điều tra, phân tích.

7. Công tác chống ùn tắc giao thông: Không để xảy ra ùn tắc giao thông.

8. Công tác phòng chống đua xe trái phép: Không xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Công tác quán triệt, triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, UBND tỉnh về lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông đi vào chiều sâu; vai trò, trách nhiệm của người

đứng đầu đối với công tác này được nâng cao; từng ngành, từng địa phương có xây dựng kế hoạch; phương án kiềm chế tai nạn giao thông và chống ùn tắt giao thông.

- Ý thức chấp hành pháp luật trật tự an toàn giao thông của đại bộ phận người dân được nâng lên; các lỗi vi phạm quy tắc giao thông như: Tốc độ, người chưa đủ tuổi điều khiển xe.... giảm so cùng kỳ. Một số tuyến quốc lộ được giải tỏa thông thoáng. Mô hình Tuyến đường an toàn giao thông, Văn hóa giao thông với bình yên sông nước bước đầu có chuyển biến tích cực.

- Những khó khăn, vướng mắc trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được tháo gỡ; thông tin phản ánh về trật tự an toàn giao thông của người dân đã được các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết kịp thời.

- Tai nạn giao thông năm 2020 giảm cả 03 mặt (số vụ giảm 23%, số người chết giảm 24,4%, số người bị thương giảm 26%). Trong đó . *Riêng huyện Kiên Hải không có tai nạn giao thông từ năm 2017 đến nay.*

Nguyên nhân:

- Các Chủ trương, quy định và chỉ đạo được ban hành kịp thời; đặc biệt là Luật phòng chống tác hại của rượu bia và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ ....; do đó nhiều địa phương đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, huy động cả hệ thống chính trị thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông ở địa phương, đơn vị mình; nhiều tổ chức, cá nhân đã tích cực hỗ trợ cho công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông.

- Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trật tự an toàn giao thông được triển khai rộng khắp theo chiều rộng bằng phương tiện thông tin đại chúng đến chiều sâu như nhà trường, khu dân cư, các cơ quan đoàn thể chính trị xã hội,... Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được tăng cường; trong đó tập trung vào thời gian cao điểm trong ngày; xử lý theo chuyên đề, *đặc biệt* là chuyên đề xử lý lái xe vi phạm nồng độ cồn và chất ma túy. Công tác phối hợp kiểm tra liên ngành được thực hiện tốt vào những ngày trước, trong, sau lễ, tết và những ngày diễn ra các sự kiện.

- Các bất cập về hạ tầng giao thông đã được phối hợp xử lý, đảm bảo giao thông thông suốt; các ngành chức năng và Ban An toàn giao thông các cấp đã phối thường xuyên để triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề ra. *Trong đó* lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ, Cảnh sát đường thủy, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã phối chặt chẽ trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, cũng như điều hòa giao thông.

- Các đơn vị chức năng đã kịp thời xử lý những thông tin phản ánh của người dân về lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao, các lỗi vi phạm thường gây ra tai nạn giao thông còn nhiều, tình trạng xe chở quá tải vẫn còn diễn ra tại một số nơi như: bãi tập kết vật tư, khu vực mỏ khai thác khoáng sản...; phương tiện thủy chở quá vạch mớn nước, chở quá số người, phương tiện hoạt động trên vùng biển chưa chuyển đổi theo quy định vẫn còn diễn ra.

- Lòng đường, lề đường, vỉa hè, hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa bị lấn chiếm chưa có phương án khắc phục; đặc biệt là việc nhóm, họp chợ trái phép trên đường, trên cầu các tuyến Quốc lộ diễn ra phổ biến. Hạ tầng giao thông một số đoạn đường lề lộ lỡ, thiếu ánh sáng; đường giao thông nông thôn thiếu hoặc không có biển báo hiệu; các điểm đấu nối ra Đường tỉnh, Quốc lộ không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật vẫn tồn tại.

- Công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa đạt tỷ lệ còn thấp; phương tiện thủy nội địa hoạt động trong vùng biển chưa chuyển đổi sang SB, tập trung tại địa bàn huyện Phú Quốc.

Nguyên nhân:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trật tự an toàn giao thông có đổi mới về nội dung, nhưng hình thức chưa phong phú thường lồng ghép vào các buổi sinh hoạt của tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, nên chưa có chiều sâu; chưa đến với những đối tượng thường vi phạm các quy tắc giao thông; từ đó ý thức chấp hành quy tắc giao thông của một bộ phận người dân còn thấp, nhất là thanh thiếu niên; các lỗi vi phạm thường gây tổn thương cho người tham gia giao thông có giảm so với cùng kỳ năm 2019 nhưng vẫn còn ở mức cao.

- Công tác tuần tra kiểm soát có tăng cường nhưng chưa khép kín địa bàn, nhất là thời gian cao điểm trên các tuyến đường giao thông nông thôn, đường liên xã.

- Mật độ phương tiện tham gia giao thông trên quốc lộ, đường tỉnh cao, mặt đường hẹp do bị tái lấn chiếm; một số địa phương chưa kiên quyết trong xử lý lấn chiếm và tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; nhất là các điểm họp chợ trên đường, trên cầu (cầu số 2, chợ Mỹ Lâm, chợ Phước Lợi, chợ kinh 8, cổng Khu Công nghiệp Thạnh Lộc ...). Công tác khắc phục bất cập về hạ tầng giao thông tuy có quan tâm nhưng còn chậm, nhất là vào mùa mưa bão.

- Công tác phối hợp giữa Ngành giao thông vận tải, chính quyền cấp huyện và lực lượng Biên phòng về cảng, bến, phương tiện thủy nội địa chưa chặt chẽ.

IV. CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Nhằm khắc phục những hạn chế đã được đánh giá trong năm 2020; tiếp tục phấn đấu kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2020 theo chỉ đạo của Ủy ban An tòan giao thông Quốc gia. Ban An toàn giao thông tỉnh yêu cầu các ngành, các đơn vị, địa phương tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ như sau:

1. Mục tiêu:

Tiếp tục kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông từ 5 đến 10% cả 03 mặt so với năm 2020.

2. Nhiệm vụ trong tâm:

- Xây dựng triển khai Kế hoạch thực hiện Năm an toàn giao thông 2021, chủ đề "*Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và kỷ cương thực thi pháp luật về an toàn giao thông*", với tinh thần " *Tính mạng con người là trên hết*"; trong đó tập trung các nội dung:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị; xây dựng văn hóa giao thông cho cộng đồng. Đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông vào sinh hoạt thường kỳ của của các cơ quan, đơn vị; các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội đến ở cơ sở.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý Nhà nước về giao thông vận tải; nâng cao năng lực, hiệu quả của lực lượng chức năng trong nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông. Tổ chức tuần tra, kiểm soát theo chuyên đề đã được đánh giá mang lại hiệu quả cao.

+ Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thuỷ nội địa; thường xuyên đánh giá, kiểm điểm người đứng đầu nếu để tái lấn chiếm, gây mất trật tự an toàn giao thông.

+ Tổ chức giao thông hợp lý trên các tuyến đường huyết mạch, nhất là các nút giao cắt từ đường phụ ra đường chính; rà soát, kịp thời xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn mất an toàn giao thông.

- Ra quân đồng loạt ngay những ngày đầu năm 2021 ở cấp tỉnh, huyện; tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu, nhằm tạo tiền đề tiếp tục kiềm chế, kéo giảm TNGT trong năm 2021.

- Tổ chức sơ, tổng kết các giải pháp kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông của ngành, địa phương; nhằm đánh giá những mặt làm được, những hạn chế để khắc phục kịp thời, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

3. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

3.1. Công an tỉnh

- Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng Cảnh sát khác và Công an xã tham gia tuần tra kiểm soát, xử lý; đặc biệt là chuyên đề về nồng độ cồn, chất ma túy; kể cả tuần tra xử lý trên các tuyến đường giao thông nông thôn, xử lý nghiêm những lỗi vi phạm thường gây tai nạn giao thông.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trên đường thủy nội địa; kịp thời phát hiện và kiên quyết đình chỉ hoạt động các đò ngang, phương tiện vận tải khách, phương tiện chở khách tham quan du lịch không đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để ngăn chặn, xử lý các trường hợp tổ chức đua xe trái phép, gây mất an ninh, trật tự, chống người thi hành công vụ. Chỉ đạo Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục đưa ra khởi tố đối với các vụ gây tai nạn giao thông nghiêm trọng, mà do ý thức của người điều khiển phương tiện gây ra.

- Đẩy nhanh tiến độ lắp đặt hệ thống camera vừa giám sát an ninh trật tự, vừa giám sát giao thông; thông qua camera xử lý người điều khiển phương tiện vi

phạm (Đây là một trong những giải pháp nâng cao ý thức của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông).

- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện xử lý nghiêm, công khai các hành vi sách nhiễu của người thực thi công vụ trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

3. 2. Sở Giao thông vận tải

- Xây dựng phương án bố trí phương tiện phục vụ việc đi lại của nhân dân dịp cao điểm trước, trong và sau tết Dương lịch 2021, Tết Nguyên đán Tân Sửu và các ngày diễn ra sự kiện trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ điều kiện an toàn cảng, bến, đò ngang, phương tiện, người điều khiển phương tiện; không để phương tiện hoạt động khi không đủ điều kiện theo quy định.

- Tăng cường giám sát các Doanh nghiệp, Hợp tác xã vận tải thực hiện các quy định đảm bảo an toàn trong kinh doanh và các biện pháp phòng, tránh dịch theo hướng dẫn của ngành y tế; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao đạo đức và kỹ năng lái xe an toàn cho đội ngũ lái xe vận tải; phối hợp giám sát việc khám sức khoẻ cho đội ngũ lái xe vận tải hành khách.

- Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm như: Phương tiện quá tải trọng cầu, đường; các công trình xây dựng trong hành lang an toàn giao thông; họp chợ trên cầu, trên đường, đậu đỗ xe trái phép,....

- Rà soát bổ sung hệ thống an toàn giao thông trên các tuyến đường được giao quản lý; kịp thời phát hiện, xử lý các điểm, đoạn đường bị hư hỏng, xuống cấp. Tiếp tục rà soát bổ sung quy hoạch bến thủy nội địa nhằm phát triển kinh tế xã hội, nhưng đảm bảo an toàn giao thông.

- Thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng đăng kiểm, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật đối với phương tiện; nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe.

3. 3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Triển khai các hoạt động tuyên truyền do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo. Tiếp tục hưởng ứng cuộc thi "Giao thông học đường" trên internet do Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia phát động. Chỉ đạo nhà trường tuyên truyền quy tắc giao thông vào buổi sinh hoạt trước cờ; phối hợp kiểm tra việc ký cam kết giữa học sinh và giáo viên thực hiện quy tắc giao thông năm học 2020 - 2021.

3. 4. Tỉnh đoàn: Tiếp tục phối hợp tổ chức các Hội thi, buổi sinh hoạt cho Đoàn viên, thanh niên với chủ đề "Thanh niên với an toàn giao thông", Chương trình "Thanh niên tình nguyện hè". Lồng ghép tuyên truyền an toàn giao thông trong sinh hoạt Đoàn, Hội, Đội.

3. 5. Sở Y tế: Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế thống kê bệnh nhân do tai nạn giao thông gây ra để báo cáo về Ban An toàn giao thông tỉnh. Phối hợp Hội Chữ Thập đỏ tỉnh tổ chức các lớp sơ cứu ban đầu cho các tình nguyện viên, người chạy xe ôm trên các tuyến Quốc lộ, Đường tỉnh.

3. 6. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Truyền thanh đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông; nhất là các biện pháp phòng tránh tai nạn giao thông đối với mô tô, xe gắn máy; nêu gương người tốt, phê bình những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

3. 7. Các ngành, đoàn thể phối hợp liên tịch; các trường Đại học, Cao đẳng; Đài PT-TH Kiên Giang; Báo Kiên Giang: Tổ chức triển khai kế hoạch tuyên truyền bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2021; thường xuyên vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ công nhân viên và nhân dân gương mẫu chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông thông qua các buổi sinh hoạt, tập huấn, tọa đàm, hội thi, sân chơi,... tập trung các nội dung: Đã uống rượu, bia không lái xe; đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện; không lấn chiếm lòng đường, lề đường ....

3. 8. Ban Chỉ đạo cuộc vận động phong trào "Văn hoá giao thông với bình yên sông nước": Tổ chức kiểm tra các mô hình đã được công nhận, kịp thời chấn chỉnh các mô hình chưa đáp đầy đủ các tiêu chí; tiếp tục hướng dẫn và đề nghị công nhận các mô hình đạt tiêu chí.

3. 9. Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố:

Xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2021, "*Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và kỷ cương thực thi pháp luật về an toàn giao thông*", *trong đó* tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông đến mọi người dân bằng nhiều hình thức, tuyên truyền nội dung đơn giản dễ hiểu, dễ thực hiện; nhất là những hành động, cử chỉ đẹp hay những việc làm ý nghĩa tác động đến ý thức của người tham gia giao thông.

- Phối hợp chỉ đạo tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trên tuyến đường nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông cao; kết hợp kiểm tra hạ tầng giao thông trên địa bàn, kịp thời xử lý hoặc đề xuất các ngành chức năng xử lý theo quy định. Kiểm tra đình chỉ các phương tiện đưa khách ngang sông không đủ điều kiện an toàn.

- Cương quyết xử lý nghiêm các hành vi chiếm dụng lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông; vận động nhân dân phát hoang cây xanh che khuất tầm nhìn các tuyến đường huyện, đường giao thông nông thôn.

- Thường xuyên kiểm tra xử lý các trường hợp phương tiện vận tải hành khách, phương tiện đưa khách tham quan du lịch không đảm bảo an toàn theo quy định; đặc biệt không để tàu cá chở khách tham quan du lịch.

- Các địa phương có hệ thống đèn tín hiệu giao thông thường xuyên kiểm tra kịp thời sửa chữa hư hỏng, chặt tỉa cây xanh che khuất hệ thống đèn, đảm bảo đèn hoạt động hiệu quả.

3. 10. Thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh, huyện, xã: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng đơn vị và nhiệm vụ được phân công trong quy chế hoạt động của Ban An toàn giao thông các cấp tổ chức kiểm tra, đôn đốc triển khai nhiệm vụ kế hoạch từng tháng, quý, năm 2021.

3. 11. Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh:

- Giúp lãnh đạo Ban tham mưu UBND tỉnh hoặc ban hành kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông dịp Lễ Noel, Tết Dương lịch 2021, Tết Nguyên đán Tân Sửu; kế hoạch ra quân năm an toàn giao thông 2021; kế hoạch Năm an toàn giao thông 2021 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, nhiệm vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2021 đối với các địa phương.

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp tuyên truyền nơi đông dân cư; tổ chức các buổi tọa đàm, đối thoại với chủ doanh nghiệp vận tải, lái xe khách, lái xe tải. Tổ chức tập huấn về công tác thông tin, báo cáo tai nạn giao thông cho các đơn vị chức năng và Ban An toàn giao thông cấp huyện.

- Chủ động phối hợp Công an tỉnh tổng hợp tình hình diễn biến tai nạn giao thông báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tham mưu Kế hoạch phân bổ kinh phí cho các đơn vị phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật trật tự an toàn giao thông và công tác tuần tra, kiểm soát năm 2021.

Trên đây báo cáo công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020 và chương trình, nhiệm vụ năm 2021 của Ban An toàn giao thông tỉnh Kiên Giang.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC

BAN AN TOÀN GIAO THÔNG TỈNH KIÊN GIANG

Lê Việt Bắc

Nơi nhận:
- UBATGT QG (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ủy viên Ban ATGT tỉnh (t/h);
- Các Sở, ban, ngành phối hợp (t/h);
- B.ATGT huyện, thành phố (t/h);
- Lưu VP Ban.

Phụ lục 1

Tai nạn giao thông trên địa bàn các huyện, thành phố năm 2020
(từ ngày 15/12/2019 đến 14/12/2020)

STT	Địa phương	THỜI ĐIỂM NĂM 2020								SO SÁNH VỚI NĂM 2019					
		Va chạm		Tai nạn nghiêm trọng			Tổng cộng			Số vụ		Số người chết		Số người bị thương	
		Vụ	BT	Vụ	Chết	BT	Vụ	Chết	BT	Tăng +,giảm - %		Tăng +,giảm - %		Tăng +,giảm - %	
1	Huyện An Biên	0	0	6	6	2	**6**	**6**	**2**	+0	+0%	+2	+50%	-6	-75%
2	Huyện Phú Quốc	1	1	10	4	9	**11**	**4**	**10**	-1	-8%	+0	+0%	-2	-17%
3	Huyện Kiên Hải	0	0	0	0	0	**0**	**0**	**0**	+0	+0%	+0	+0%	+0	+0%
4	Huyện Tân Hiệp	1	1	7	3	4	**8**	**3**	**5**	+0	+0%	+0	+0%	-2	-29%
5	Huyện U Minh Thượng	1	1	2	1	3	**3**	**1**	**4**	+2	+200%	+0	+0%	+3	+300%
6	Huyện Châu Thành	0	0	18	17	4	**18**	**17**	**4**	-2	-10%	-1	-6%	-4	-50%
7	Huyện Hòn Đất	0	0	8	8	1	**8**	**8**	**1**	-3	-27%	-1	-11%	-2	-67%
8	Huyện Kiên Lương	0	0	10	8	4	**10**	**8**	**4**	-1	-9%	-1	-11%	+0	+0%
9	Thành phố Rạch Giá	9	9	26	9	20	**35**	**9**	**29**	-9	-20%	-3	-25%	-4	-12%
10	Huyện Gò Quao	0	0	7	6	6	**7**	**6**	**6**	-2	-22%	-2	-25%	+0	+0%
11	Huyện Vĩnh Thuận	0	0	2	2	0	**2**	**2**	**0**	-2	-50%	-1	-33%	-2	-100%
12	Huyện Giồng Riềng	0	0	3	3	2	**3**	**3**	**2**	-4	-57%	-4	-57%	+0	+0%
13	Thành phố Hà Tiên	0	0	3	1	2	**3**	**1**	**2**	-5	-63%	-6	-86%	-4	-67%
14	Huyện Giang Thành	0	0	3	0	5	**3**	**0**	**5**	-3	-50%	-2	-100%	-3	-38%
15	Huyện An Minh	1	1	2	0	2	**3**	**0**	**3**	-1	-25%	-2	-100%	+1	+50%
	Tổng cộng: (Thủy, bộ)	**13**	**13**	**107**	**68**	**64**	**120**	**68**	**77**	**-31**	**-21%**	**-21**	**-23.6%**	**-25**	**-25%**
	Trong đó:														
	Đường bộ	*13*	*13*	*105*	*66*	*64*	*118*	*66*	*77*	*-28*	*-19%*	*-20*	*-23%*	*-24*	*-24%*
	Đường thủy	*0*	*0*	*2*	*2*	*0*	*2*	*2*	*0*	*-3*	*-60%*	*-1*	*-33%*	*-1*	*-100%*

Phụ lục 2

Phân tích TNGT từ ít nghiêm trọng trở lên năm 2020

STT	ĐẶC ĐIỂM TAI NẠN	Tình hình tai nạn					
		Vụ	% tăng, giảm	Chết	% tăng, giảm	Bị thương	% tăng, giảm
A	**TẠI NẠN**	**120**		**68**		**77**	
	So với năm 2019	*-31*	*-21%*	*-21*	*-23.6%*	*-25*	*-25%*
I	Va chạm giao thông	13				13	
	So với năm 2019	*-14*	*-52%*			*-18*	*-58%*
II	Tai nạn ít nghiêm trọng trở lên	107		68		64	
	So với năm 2019	*-17*	*-14%*	*-21*	*-23.6%*	*-7*	*-10%*
B	**PHÂN TÍCH**	**Tai nạn ít nghiêm trọng trở lên**					
I	**Lĩnh vực**	**107**	**100%**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Đường bộ	105	98%	66	97%	64	100%
	So với năm 2019	*- 14*		*- 20*		*- 6*	
	% tăng, giảm	*-12%*		*-23%*		*-9%*	
2	Đường thủy	2	2%	2	3%	0	0%
	So với năm 2019	*- 3*		*- 1*		*- 1*	
	% tăng, giảm	*-60%*		*-33%*		*-100%*	
II	**Tuyến đường**	**107**	**100%**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Quốc lộ	46	43%	39	57%	17	27%
	Trong đó: - Quốc lộ 80	*18*	*17%*	*16*	*24%*	*5*	*8%*
	- Quốc lộ 63	*11*	*10%*	*9*	*13%*	*6*	*9%*
	- Quốc lộ 61	*11*	*10%*	*10*	*15%*	*3*	*5%*
	- Quốc lộ N1	*1*	*1%*	*0*	*0%*	*1*	*2%*
	- Hành lang ven biển	*5*	*5%*	*4*	*6%*	*2*	*3%*
2	Đường tỉnh	11	10%	9	13%	6	9%
3	Đường huyện	4	4%	3	4%	4	6%
4	Nội thị, nội thành	32	30%	10	15%	25	39%
5	Nông thôn	12	11%	5	7%	12	19%
6	Tuyến sông	2	2%	2	3%	0	0%
III	**Nguyên nhân chủ quan**	**107**	**100%**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Sử dụng rượu bia	1	1%	1	1%	0	0%
2	Tránh xe	3	3%	3	4%	0	0%
3	Vượt xe	5	5%	4	6%	2	3%
4	Làn đường, phần đường	18	17%	13	19%	11	17%
5	Chuyển hướng	3	3%	1	1%	4	6%
6	Tốc độ xe chạy	4	4%	3	4%	1	2%
7	Thiếu chú ý quan sát	13	12%	7	10%	7	11%
8	Quy trình thao tác lái xe	4	4%	3	4%	3	5%

9	Không nhường đường	4	4%	2	3%	2	3%
10	Báo hiệu đường bộ	1	1%	1	1%	1	2%
11	Đang điều tra	51	48%	30	44%	33	52%
IV	**Loại phương tiện liên quan**	**107**	**100%**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Ô tô tải + Mô tô	16	15%	17	25%	6	9%
2	Ô tô + Mô tô	23	21%	17	25%	9	14%
3	Mô tô	40	37%	17	25%	35	55%
4	Xe Gắn máy	5	5%	3	4%	5	8%
5	Xe đạp	2	2%	1	1%	1	2%
6	Người đi bộ	19	18%	11	16%	8	13%
7	Phương tiện thủy	2	2%	2	3%	0	0%
V	**Thời gian gây tai nạn**	**107**	**100%**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Từ 14^h00-18^h00	22	21%	18	26%	10	16%
2	từ 18^h00-22^h00	26	24%	17	25%	17	27%
3	từ 22^h00-2^h00	19	18%	12	18%	13	20%
4	Từ 02^h00-14^h00	40	37%	21	31%	24	38%

Phụ lục 3

Phân chia mức độ tại nạn năm 2020

	Phân chia theo mức độ tai nạn	**120**	**100%**	**68**	**100%**	**77**	**100%**
1	Va chạm	13	11%		0%	13	17%
2	Ít nghiêm trọng	45	38%	5	7%	45	58%
3	Nghiêm trọng	56	47%	51	75%	19	25%
4	Rất nghiêm trọng	6	5%	12	18%	0	0%
5	Đặc biệt nghiêm trọng	0	0%	0	0%	0	0%

Phụ lục 4

Phân tích người bị thương tích do TNGT năm 2020

	NGƯỜI BỊ THƯƠNG TÍCH	Chết	%	Bị thương	%
I	**Giới tính**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Nam	56	82%	43	67%
2	Nữ	12	18%	21	33%
II	**Độ tuổi**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Dưới 7	2	3%	0	0%
2	Tuổi từ 7-17	6	9%	6	9%
3	Tuổi từ 18–27	15	22%	21	33%
4	Tuổi từ 28–35	11	16%	18	28%
5	Tuổi từ 36–42	13	19%	4	6%
6	Trên 42	21	31%	15	23%
III	**Hộ khẩu thường trú**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Hộ khẩu khu vực nông thôn	35	51%	32	50%
2	Hộ khẩu khu vực thành thị	19	28%	20	31%
3	Hộ khẩu ngoài tỉnh	13	19%	9	14%
4	Hộ khẩu nước ngoài	1	1%	3	5%
IV	**Trạng thái khi xảy ra tai nạn**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Điều khiển xe	44	65%	39	61%
2	Ngồi trên xe	11	16%	17	27%
3	Phương tiện thủy	2	3%	0	0%
4	Đi bộ	11	16%	8	13%
V	**Sử dụng phương tiện**	**68**	**100%**	**64**	**100%**
1	Ô tô	1	1%	2	3%
2	Mô tô	52	76%	52	81%
3	Xe gắn máy	2	3%	1	2%
4	Xe đạp	1	1%	1	2%
5	Đi bộ	10	15%	8	13%
6	Phương tiện thủy	2	3%	0	0%

Phụ lục 5

Các lỗi vi phạm

STT	Lỗi	Năm 2019	Năm 2020	Tăng, giảm	So sánh %
	Không đội mũ	5.837	5.412	- 425	7,2
	Quá tốc độ	1.476	1.257	- 219	14,8
	Nồng độ	2.401	2.112	- 289	12,0
	Không có Giấy phép lái xe	8.794	7.874	- 920	10,4
	Không mang đăng ký xe	9.615	8.364	- 1.251	21,3
	Chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện	4.357	2.968	- 1.389	13,0
	Không đảm bảo an toàn kỹ thuật	4.876	3.793	- 1.083	22,2
	Tạm giữ phương tiện	18.821	16.644	- 2.177	11,5
	Tước phép lái xe có thời hạn	3.152	2.938	- 214	6,7
	Giữ giấy tờ xe	7.799	8.630	- 831	10,6

Phụ lục 6

Văn bản chỉ đạo liên quan công tác
đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020

Stt	Số hiệu	Ngày tháng	Nội dung
1	169/KH-UBND	13/12/2019	Kế hoạch về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội xuân 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
2	183/UBND-KTCN	17/02/2020	Công văn về việc tham gia giao thông trong điều kiện có dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona tại Việt Nam.
3	28/KH-UBND	24/02/2020	Kế hoạch về bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
4	603/UBND-KTCN	28/04/2020	Công văn về việc phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và đảm bảo trật tự an toàn giao thông dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5/2020.
5	659/UBND-KTCN	14/05/2020	Công văn về việc đảm bảo an toàn cho học sinh đến trường.
6	801/UBND-KT	16/6/2020	Công văn về tăng cường thực hiện các giải pháp an toàn giao thông trong mùa mưa bão năm 2020
7	04/KH-BATGT	29/10/2020	Kế hoạt tổ chức các hoạt động Hưởng ứng "Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì tai nạn giao thông" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2020
8	1663/UBND-KT	25/11/2020	Công văn triển khai các giải pháp trọng tâm trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông quý IV/2020 trên địa bàn tỉnh
9	1807/UBND-KT	23/12/2020	về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Tân Sửu và lễ hội xuân 2021